TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **TP. CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08 /2024/QĐST-DS	*Thốt Nốt, ngày 26 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 328/2023/TLST-DS, ngày 13 tháng 11 năm 2023, về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 01 tháng 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP K**

Địa chỉ trụ sở: Số D - 42 - 44, đường P, phườngVĩnh Thanh, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: **Phan Lê Đức M** – Chuyên viên xử lý nợ

Địa chỉ: Số C- 40, Hòa Bình, phường A, Q. N, Tp ..

(Theo Văn bản ủy quyền Số 42A/QĐ-NHKL ngày 05/01/2024 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP K).

Bị đơn: Ông **Huỳnh Ngọc H** – sinh năm 1970, bà **Phạm Thị Mỹ H1** - sinh năm 1970. Cùng cư trú: Khu vực Long Châu P. T, Q. T, Tp ..

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Ngọc H và bà Phạm Thị Mỹ H1 thống nhất số nợ vay của Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh C – PGD Thốt Nốt, theo Hợp đồng tín dụng từng lần Số 161/22/HĐTD/0403-12575 ngày 22/3/2022. Tạm tính đến ngày 18/01/2024, ông H và bà H1 còn nợ Ngân hàng TMCP K, cụ thể:

Nợ gốc: 210.000.000 đồng;

Lãi trong hạn: 26.611.085 đồng;

Lãi quá hạn: 42.100.397 đồng;

Phạt chậm trả lãi: 2.791.795 đồng;

Tổng cộng nợ gốc và lãi là **281.503.277 đồng** *(hai trăm tám mươi mốt triệu, năm trăm lẻ ba ngàn, hai trăm bảy mươi bảy đồng).*

Ông Huỳnh Ngọc H và bà Phạm Thị Mỹ H1 cùng có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP K số nợ nói trên và tiền lãi phát sinh sau ngày 18/01/2024 cho đến khi trả hết nợ.

Thời gian và phương thức trả nợ do Chi cục Thi hành án dân sự giải quyết theo thẩm quyền trong giai đoạn thi hành án.

Trường hợp bị đơn không trả được nợ vay thì đồng ý để Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất Số 149/19/HĐTC-BĐS/0403-8169 ngày 05/3/2019 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất sửa đổi bổ sung Số 149/19/HĐTC-BĐS/0403-8169-1 ngày 22/3/2022, để thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP K.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Huỳnh Ngọc H và bà Phạm Thị Mỹ H1 phải cùng chịu án phí là 2,5% x 281.503.277 đồng = 7.037.582 đồng *(bảy triệu, không trăm ba mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi hai đồng)*.

Ngân hàng TMCP K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.218.000 đồng *(sáu triệu, hai trăm mười tám ngàn đồng)*, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án Số 0005024 ngày 08/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Huỳnh Ngọc H và bà Phạm Thị Mỹ H1 phải cùng chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ với số tiền là 3.500.000 đồng *(ba triệu, năm trăm ngàn đồng*). Ngân hàng TMCP K đã nộp tạm ứng trước và chi xong, nên ông H và bà H1 có nghĩa vụ hoàn trả số tiền này cho Ngân hàng TMCP K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q. Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Kiệt